

Số: 125 /QĐ-ĐHCNTT-ĐTĐH

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 09 năm 2015

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định tạm thời dạy và học tiếng Anh đối với hệ Đại học chính quy của Trường Đại học Công nghệ Thông tin**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

Căn cứ Quyết định số 134/2006/QĐ-TTg, ngày 08 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ thông tin (ĐHCNTT) thuộc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG.HCM);

Căn cứ Quyết định số 530/QĐ-ĐHQG-TCCB, ngày 3 tháng 7 năm 2006 của Giám đốc ĐHQG.HCM về việc ban hành Quy chế tạm thời về tổ chức và hoạt động của Trường ĐHCNTT thuộc ĐHQG.HCM;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-ĐHCNTT-ĐTĐH, ngày 05 tháng 09 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin về việc ban hành Quy chế đào tạo theo học chế tín chỉ cho hệ đại học chính quy của Trường ĐHCNTT;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-ĐHQG-ĐH&SĐH ngày 25 tháng 01 năm 2011 của ĐHQG.HCM về việc ban hành Quy chế ngoại ngữ tiếng Anh đối với các chương trình đào tạo đại học và sau đại học không chuyên tiếng Anh;

Căn cứ Quyết định số 74/QĐ-ĐHQG-ĐH&SĐH ngày 14 tháng 02 năm 2014 của ĐHQG.HCM về việc ban hành Quy định chương trình giảng dạy tiếng Anh không chuyên tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Biên bản cuộc họp về đào tạo Đại học ngày 27 tháng 7 năm 2015 của Trường ĐHCNTT;

Xét đề nghị của Trưởng Bộ môn Anh văn và Trưởng phòng Đào tạo Đại học;

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy định tạm thời dạy và học tiếng Anh đối với hệ Đại học chính quy của Trường Đại học Công nghệ Thông tin**”.

**Điều 2.** Quyết định này áp dụng từ học kỳ I năm học 2015-2016.

**Điều 3.** Các Ông/Bà Trưởng các Phòng, Ban, Khoa, Bộ môn, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTĐH

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**(Đã ký)**

**Vũ Đức Lung**

**QUY ĐỊNH TẠM THỜI**  
**Dạy và học tiếng Anh đối với hệ Đại học chính quy**  
**của Trường Đại học Công nghệ Thông tin**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:125/QĐ-ĐHCNTT-ĐTĐH, ngày 18 tháng 09 năm 2015  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin)*

**CHƯƠNG I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Văn bản này quy định về chương trình giảng dạy tiếng Anh đối với các chương trình đào tạo hệ Đại học chính quy, sử dụng ngoại ngữ tiếng Anh của Trường Đại học Công nghệ Thông tin (gọi tắt là Trường).
2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên các chương trình đào tạo hệ Đại học chính quy, sử dụng ngoại ngữ tiếng Anh của Trường từ khóa 2015-2016.

**Điều 2. Mục đích của chương trình giảng dạy tiếng Anh**

Chương trình giảng dạy tiếng Anh nhằm mục đích giúp người học:

1. Củng cố toàn diện 4 kỹ năng sử dụng tiếng Anh tổng quát: nghe, nói, đọc, viết; và phát triển kỹ năng sử dụng tiếng Anh chuyên ngành ở trình độ phù hợp với trình độ đào tạo và ngành đào tạo.
2. Đáp ứng được chuẩn ngoại ngữ tiếng Anh theo quy định của ĐHQG-HCM.

**CHƯƠNG II**  
**CHUẨN ĐẦU RA VÀ CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH TỔNG QUÁT**

**Điều 3. Yêu cầu về ngoại ngữ tiếng Anh đối với sinh viên (chuẩn đầu ra)**

1. Để được xét tốt nghiệp, sinh viên phải hoàn tất các môn học tiếng Anh trong chương trình đào tạo và có một trong các loại chứng chỉ tiếng Anh quốc tế với điểm tối thiểu như trong Bảng 1 dưới đây. Chứng chỉ tiếng Anh phải còn hiệu lực tính đến ngày nộp hồ sơ xét đạt chuẩn.

Chứng chỉ	Cấp độ CEFR chi tiết	TOEIC	TOEFL iBT	TOEFL ITP	IELTS	Cambridge English	VNU-EPT
Điều kiện	B1.2	450	42	450	4.5	FCE (45 to 59) / PET Pass with Distinction	200

**Bảng 1. Yêu cầu về tiếng Anh để được xét tốt nghiệp của trường ĐHCNTT**

- Sau học kỳ chính thứ 4 của khóa học, nếu sinh viên không đạt môn học Anh văn 1 trong chương trình tiếng Anh quy định tại Khoản 3, Điều 4 và nếu không có các chứng chỉ tiếng Anh tương đương với trình độ TOEIC  $\geq 350$  điểm thì sinh viên đó buộc phải học các lớp tiếng Anh tăng cường để đạt, đồng thời chỉ được đăng ký tối đa 02 môn học không phải là các môn tiếng Anh (bao gồm cả đăng ký học lại hoặc cải thiện).

#### **Điều 4. Chương trình giảng dạy tiếng Anh của trường**

- Chương trình giảng dạy tiếng Anh của Trường bao gồm các môn học tiếng Anh tổng quát (TATQ) và các môn học chuyên môn được giảng dạy bằng tiếng Anh (TACM).
  - Môn học TATQ: nhằm giúp sinh viên tăng cường học các kỹ năng tiếng Anh: nghe, nói, đọc, viết và chuẩn bị cho sinh viên đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh theo qui định.
  - Môn học TACM: là môn học chuyên ngành được dạy bằng tiếng Anh nhằm cung cấp kiến thức tiếng Anh chuyên ngành và tạo môi trường cho sinh viên thực hành các kỹ năng tiếng Anh.
- Môn học TACM tuân thủ theo các quy định trong Chương III của quy định này.
- Chương trình giảng dạy tiếng Anh của trường được thiết kế với 3 cấp độ bao gồm 3 môn học Anh văn 1, Anh văn 2 và Anh văn 3; nhằm giúp sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra theo quy định.

#### **Điều 5. Kiểm tra xếp lớp đầu khóa**

- Vào đầu khóa học, Trường tổ chức kiểm tra tiếng Anh để xếp lớp cho tất cả sinh viên khóa tuyển mới. Căn cứ vào kết quả kiểm tra tiếng Anh, sinh viên được xếp vào lớp tiếng Anh phù hợp với trình độ theo Bảng 2.

Điểm kiểm tra (TOEIC)	Kết quả
< 300	Không được đăng ký môn AV1
300-345	Được đăng ký học AV1
350- 395	Miễn AV1 và được đăng ký học AV2

≥ 400	Miễn AV1, AV2 và được đăng ký học AV3
-------	---------------------------------------

**Bảng 2. Quy định xếp lớp sau khi kiểm tra tiếng Anh đầu khóa**

2. Sinh viên không dự thi xếp lớp và không nộp chứng chỉ tiếng Anh sẽ được xếp vào lớp Anh văn bổ túc.
3. Nếu điểm kiểm tra tiếng Anh nhỏ hơn 300 thì sinh viên được xếp vào các lớp tiếng Anh bổ túc.
4. Đối với những học phần tiếng Anh được miễn thì sinh viên được quy đổi thành điểm M và không tính vào điểm trung bình chung tích lũy.

### **Điều 6. Các chứng chỉ tiếng Anh được công nhận**

1. Chứng chỉ tiếng Anh được công nhận bao gồm:
  - a. Các loại chứng chỉ tiếng Anh quốc tế, bao gồm: TOEIC, TOEFL ITP, TOEFL iBT, IELTS, Cambridge English (PET, FCE, CAE)
  - b. Chứng chỉ tiếng Anh nội bộ do các đơn vị, tổ chức khảo thí hoặc đào tạo tiếng Anh trong nước cấp được ĐHQG-HCM công nhận có giá trị sử dụng cho chương trình đào tạo trình độ Đại học.
2. Chứng chỉ tiếng Anh hoặc giấy chứng nhận kiểm tra trình độ tiếng Anh còn hiệu lực và giá trị trong vòng 02 năm kể từ ngày cấp tính đến ngày xét công nhận.
3. Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế dùng để xét miễn học các học phần Anh văn 1, Anh văn 2 và Anh văn 3 (theo bảng 3).

<b>Học phần</b>	<b>TOEIC</b>	<b>TOEFL ITP</b>	<b>TOEFL IBT</b>	<b>IELTS</b>	<b>Cambridge</b>	<b>VNU-EPT</b>	<b>Cấp độ CEFR chi tiết</b>
AV1	350	410	32	3.5	KET Pass with Merit, Pass	150	A2.2
AV2	400	430	37	4.0	PET Pass with Merit, Pass	175	B1.1
AV3	450	450	42	4.5	FCE (45 to 59) / PET Pass with Distinction	200	B1.2

**Bảng 3. Xét miễn học Anh văn 1, Anh văn 2, Anh văn 3**

4. Trước 20 ngày của mỗi học kỳ sinh viên có thể nộp chứng chỉ tiếng Anh để được xét vào học các lớp có trình độ tương ứng.

### **Điều 7. Tổ chức lớp học**

1. Có 2 phương thức tổ chức lớp học trong chương trình giảng dạy tiếng Anh:

- a. Phương thức 1: Lớp tối đa 55 sinh viên.
- b. Phương thức 2 (Tiếng Anh tăng cường): Lớp nhỏ tối đa 30 sinh viên, phòng học chất lượng cao.

Sinh viên được quyền lựa chọn lớp học theo phương thức 1 hoặc phương thức 2.

2. Tương ứng với 2 phương thức tổ chức lớp ở Khoản 1 của điều này, có 2 phương thức thu học phí:
  - a. Phương thức 1: Học phí được thu theo quy định thu học phí của chương trình đào tạo hệ đại học chính quy.
  - b. Phương thức 2: Học phí được thu theo mức riêng tương ứng với chi phí đào tạo do Hiệu trưởng quy định.

## **CHƯƠNG III CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH CHUYÊN MÔN**

### **Điều 8. Tổ chức giảng dạy**

1. Điều kiện để được vào học các lớp TACM: sinh viên đạt chuẩn B1.2 hoặc đã đạt học phần Anh văn 3.
2. Môn học TACM đáp ứng các yêu cầu sau:
  - a. Là các học phần thuộc khối kiến thức cơ bản, cơ sở hoặc chuyên ngành được giảng dạy chủ yếu bằng tiếng Anh. Nội dung giảng dạy hoàn toàn giống học phần được giảng dạy bằng tiếng Việt.
  - b. Cán bộ giảng dạy (CBGD) lý thuyết phải giảng bằng tiếng Anh.
  - c. Tài liệu giảng dạy và giáo trình chính của môn học bằng tiếng Anh.
3. Mỗi lớp học TACM có 01 trợ giảng để hỗ trợ sinh viên trong quá trình học tập. Trợ giảng do CBGD lý thuyết chỉ định. Trợ giảng có thể sử dụng tiếng Việt trong quá trình hỗ trợ sinh viên.

### **Điều 9. Yêu cầu về cán bộ giảng dạy**

CBGD phải đáp ứng yêu cầu theo quy định chung của Trường; ngoài ra, CBGD lý thuyết phải đáp ứng thêm một trong các yêu cầu sau đây:

- a. Có trình độ tiếng Anh tối thiểu tương đương cấp độ C1 tham chiếu theo khung Châu Âu (CEFR).

- b. Tốt nghiệp một trường đại học nước ngoài, có sử dụng tiếng Anh trong quá trình học tập (có môn học bằng tiếng Anh, hoặc luận án tốt nghiệp được viết bằng tiếng Anh).
- c. Tốt nghiệp một trường đại học trong nước theo chương trình đào tạo sử dụng 100% tiếng Anh.

#### **Điều 10. Quyền lợi của sinh viên học TACM**

Môn học TACM được ghi chú rõ về ngôn ngữ giảng dạy trong bảng điểm và giấy chứng nhận hoàn thành môn học.

### **CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 11. Trách nhiệm của Phòng Đào tạo Đại học**

1. Quản lý đào tạo tiếng Anh theo chương trình giảng dạy tiếng Anh của trường.
2. Chủ trì tổ chức thi xếp lớp đầu khóa.
3. Chủ trì tổ chức xét miễn học.

#### **Điều 12. Trách nhiệm của Bộ môn Anh văn**

1. Biên soạn chương trình, phân công giảng viên giảng dạy các môn học TATQ trong chương trình đào tạo.
2. Phối hợp tổ chức kiểm tra xếp lớp đầu khóa.
3. Phối hợp tổ chức kiểm tra tiếng Anh định kỳ.
4. Phối hợp xét miễn học.

#### **Điều 13. Trách nhiệm của các Khoa/Bộ môn trực thuộc Trường**

Biên soạn chương trình và tổ chức giảng dạy các môn học TACM.

### **CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Việc điều chỉnh, bổ sung các điều khoản của quy chế này do Hiệu trưởng quyết định.

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
(Đã ký)**

**Vũ Đức Lung**